

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày 31- 8- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

Ông Phạm Ngọc Quang

Bà Lê Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:
Ông Trịnh Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở tỉnh Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình, đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2023/TLST-HS, ngày 4 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST - HS, ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H1, sinh năm 2002, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm 10, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P và bà Trần Thị N; vợ, con chưa có; tiền án: không; tiền sự:

+ Tại Quyết định số 0800679/QĐ-XPHC ngày 27/4/2022 của Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” đến ngày 12/6/2023 đã nộp xong

+ Tại Quyết định số 0800781/QĐ-XPHC ngày 11/7/2022 của Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” đến ngày 12/6/2023 đã nộp xong.

Nhân thân: Tại Quyết định số 129/QĐ-XPHC ngày 12/8/2020 của Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/8/2022 tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2. Trần Văn H2, sinh ngày 10/8/2005, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm 5, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Đặng Thị P; vợ, con chưa có; tiền án; tiền sự:

không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 9/5/2023, chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H1 theo chỉ định:*

+ Ông Phan Tiến Minh - Luật sư văn phòng luật sư Tiến Minh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H2 theo chỉ định:*

+ Ông Lê Trọng Kim - Luật sư văn phòng luật sư Lê Kim thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình;

+ Ông Phạm Văn Sỹ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn H2:* Bà Đặng Thị P, sinh năm 1982 và ông Trần Văn T, sinh năm 1974; đều cư trú: xóm 5, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị hại:* Anh Phạm Ngọc T2, sinh năm 2006; nơi cư trú: xóm 13, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình;

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Ngọc T2:* Ông Cao Hoàng Đ, sinh năm 1955; nơi cư trú xóm 13, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình (là bác ruột) được ông Phạm Văn K, sinh năm 1947 (bố bị hại) ủy quyền ngày 03/4/2023 để tham gia tố tụng.

- *Người bảo vệ quyền, hợp pháp của bị hại:* Ông Vũ Ngọc Hùng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Ngô Văn T1, sinh năm 2004; nơi cư trú xóm 13, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- ***Người làm chứng:***

Anh Trần Ngọc T, sinh năm 2004; anh Bùi Văn T, sinh năm 2004; anh Lâm Quang T, sinh năm 2004; anh Phạm Văn L, sinh năm 2003; anh Trần Văn T3, sinh năm 1996.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 h ngày 19/08/2022, Trần Văn H2 cùng với Trần Văn H1 uống bia tại nhà H1 ở xóm 10, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Sau đó H1 đi về phòng trọ tại xóm 5A, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình, còn H2 một mình đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 35K1 - 233.69 đi lòng vòng quanh khu vực các xã trên địa bàn huyện K, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 19 h30 cùng ngày, khi đi đến khu vực xóm 13, xã Q, huyện K, H2 liên tục net bô, đánh võng, bấm còi xe. Lúc này, các anh Phạm Ngọc T sinh ngày 24/6/2006, Trần Ngọc T sinh năm 2004, Bùi Văn T sinh năm 2004, Ngô Văn T sinh năm 2004, cùng trú tại xóm 13, xã Q; Lâm Quang T sinh năm 2004, trú tại xóm 5, xã K; Phan Văn L sinh năm 2003 trú tại xóm A, xã V; Vũ Văn S sinh năm 2001 trú tại tổ dân phố 7, thị trấn Ia - K, huyện Ia - G, tỉnh G cùng ngồi chơi ở bàn ghế đá thuộc khu vực mộ cổ Chủ tịch nước Trần Đại Quang. Thấy H2 liên tục bấm còi xe, net bô, đánh võng, anh T đứng dậy chửi: “Đánh chết cha mày giờ”. H2 vừa điều khiển xe, vừa quay mặt lại chửi T: “Hộ bố mày cái” rồi tiếp tục điều khiển xe

đi về khu nhà trọ thuộc xóm 5A, xã L tìm bạn là Trần Văn H1 để nhờ H1 đi đánh nhau với nhóm thanh niên vừa chửi mình.

Khi tới phòng trọ H2 gặp H1 đang ngồi ăn cơm cùng Trần Văn K sinh năm 2002 ở Phố Phát D, thị trấn P, huyện K. H2 gọi H1 ra ngoài và nói với H1: “*Anh ơi, có thằng nó vừa chửi em*”. H1 nói lại: “*Vậy thì đi ra xem ai*”. Do trước đó, H1 có cất giấu một con dao “mèo” ở phòng trọ của Trần Văn T3, sinh năm 1996, trú tại xóm 6, xã T, huyện K (phòng trọ của T3 cùng dãy trọ với phòng trọ của H1), nên H1 sang lấy dao “mèo” mang theo người với mục đích sử dụng vào việc đánh nhau. Khi đi cùng H1 sang phòng trọ của T3, H2 nhìn thấy có một gậy bóng chày bằng kim loại dài 70 cm nên cũng cầm theo. Sau đó H2 điều khiển xe máy chở H1 ngồi sau đi đến nơi nhóm anh T1 cùng các bạn đang ngồi chơi. Trên đường đi, H1 hỏi H2: “*Cái thằng chửi em, nó đi có đông không*”, H2 trả lời: “*Khoảng 6-7 thằng*”, H1 nói: “*Vậy thì đi nhanh nhanh, khỏi nó về mất*”. Khi đi đến gần khu vực nhóm anh T1 đang ngồi, H1 hỏi H2: “*Có phải nhóm kia không*”, thì H2 trả lời: “*Đúng rồi anh ạ*”. H2 điều khiển xe máy dừng xe lại, H1 xuống xe rút dao “mèo” từ trong túi da màu nâu, đi về phía nhóm anh Tới. H2 dựng xe, cầm gậy bóng chày, vừa đi vừa hỏi “*thằng béo chửi tao đâu rồi*”. Thấy H1 và H2 cầm theo dao và gậy bóng chày đi tới, anh T1 và các bạn bỏ chạy, chỉ còn anh Phạm Ngọc T vẫn ngồi lại ghế đá. H2 chạy đuổi theo anh T1, cầm gậy bóng chày vụt hai phát trúng vào lưng và vai anh T1. Anh T1 tiếp tục bỏ chạy thoát được. Cùng lúc đó, H1 đến trước mặt anh T2 đang ngồi cách khoảng 1 mét, H1 hỏi: “*Thằng nào chửi em tao*”, anh T2 trả lời: “*Em có làm gì đâu*”. Ngay lập tức, H1 cầm dao bằng tay phải, chém một phát theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào đầu anh T2. Anh T2 giơ tay lên đỡ, H1 tiếp tục cầm dao chém tiếp phát thứ hai trúng vào tay trái, ngón trỏ phải của anh T2. Thấy anh T2 chảy nhiều máu, H1 dừng lại không chém nữa. Lúc này, H2 đuổi đánh anh T1 xong đến chỗ H1 nói: “*Thôi, về đi anh*” điều khiển xe máy chở H1 đi về khu nhà trọ. H2 và H1 vào phòng trọ của Trần Văn T3 cất dao, gậy bóng chày dưới gầm giường tại phòng trọ của T3 rồi tiếp tục chờ nhau đi chơi. Khoảng 22h cùng ngày, T3 về phòng trọ kiểm tra thấy dao có máu, sợ ảnh hưởng đến con nhỏ nên cầm dao ném xuống sông cạnh nhà trọ.

Anh Phạm Ngọc T2 sau khi bị H1 chém bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội với thương tích vùng thái dương đỉnh trái, cánh tay trái và ngón trỏ phải. Đến ngày 01/09/2022, anh T2 ra viện.

Căn cứ lời khai của Trần Văn T3, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành truy tìm vật chứng là con dao mà H1 dùng để chém anh T2. Kết quả đã thu giữ tại đoạn sông giáp ranh giữa địa bàn xã L và thị trấn P, huyện K một con dao “mèo” dài 55,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37,5 cm, chuôi dao bằng gỗ màu nâu, dài 18 cm, bản rộng nhất lưỡi dao 6,5 cm và một túi dạng hình ống bằng da màu nâu, dài 37,5 cm, đường kính đáy túi là 9 cm, có khóa kéo màu đen, trên thân túi có một vết rách.

Quá trình điều tra Trần Văn H2 đã tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra một gậy bóng chày bằng kim loại .

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 19/8/2022:**

Hiện trường nơi xảy ra vụ án đoạn đường dân sinh nằm phía Đông của sông Lạc Thiện, thuộc xóm 13, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Đoạn đường có chiều dài 650 m, chạy song song với đường trục xóm 13, xã Q, qua sông Lạc Thiện. Đoạn đường có trục Bắc - Nam, đường đổ bê tông nhựa bằng phẳng rộng 5,1 m, hai bên đường có vỉa hè lát đá tự nhiên, được trồng cây xanh; phía Đông đường vỉa hè rộng 2,1 m, tiếp đến là công viên cây xanh và khu vực mộ cổ chủ tịch nước Trần Đại Quang; Phía Tây đường vỉa hè rộng 2,1 m, được người dân kê một số bộ bàn ghế đá, mỗi bộ gồm một bàn kích thước (1x1,2) m và hai ghế dài kích thước (60x1,1) m, tiếp theo là sông Lạc Thiện. Từ điểm đầu đến điểm cuối đoạn đường có ba cầu dân sinh cách đều nhau, nối đường này với đường trục xóm 13, xã Q. Quá trình khám nghiệm hiện trường, lấy mép đường đi phía Tây làm điểm, lấy trụ cầu đầu trên bên phải theo hướng từ đoạn đường dân sinh sang đường tính từ đường trục xóm 13, xã Q của cầu thứ hai tính từ đường Quốc lộ 10 lên phía Bắc làm điểm mốc, tiến hành đo và vẽ sơ đồ.

Trên mặt bàn và chiếc ghế đá phía Bắc của bộ bàn ghế đá đầu tiên tính từ điểm mốc về phía Bắc và mặt nền vỉa hè quanh vị trí bộ bàn ghế đá có nhiều vết máu đọng, máu bắn và máu nhỏ giọt chồng lẫn lên nhau, trên diện tích kích thước (1,5x1,2) m, tâm vết bắn tại vị trí cách điểm mốc 9 m về phía Bắc, cách mép đường chuẩn 0,3 m về phía Tây. Trong đó, vết máu bắn nằm trên mặt ghế phía Bắc kích thước (12x27) cm, vết có chiều từ trên xuống dưới, từ trái sang phải theo hướng đứng đối diện với ghế đá. Các vết máu đọng, máu nhỏ giọt tập trung nhiều tại cạnh bàn phía Bắc. Trên mặt đường dân sinh phát hiện một vết máu nhỏ giọt trên diện tích (50x40) cm, tâm vết cách mép đường 3,1 m về phía Đông, cách điểm mốc 6,3 m về phía Bắc. Mở rộng hiện trường không phát hiện dấu vết gì đặc biệt.

*** Kết quả giám định:**

+ Giám định thương tích đối với bị hại Phạm Ngọc T2:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Phạm Ngọc T2, thu mẫu máu của Phạm Ngọc T2 để trưng cầu giám định.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 083/2022/ThT-GDPY ngày 26/08/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận:

“ 1- Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo (vết thương + vết mổ) vùng thái dương đỉnh trái;

Vết sây sát da lưng trái; vết sây sát da cánh tay trái; vết sây sát da ngón II tay phải: Không xếp tỉ lệ (tại thời điểm giám định không có trong hồ sơ y tế).

Các tổn thương và di chứng khác tại thời điểm giám định chưa được đánh giá . Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Sơn tỉnh Ninh Bình cho đương sự đi giám định bổ sung sau khi ổn định.

2 - Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 2 % (Hai phần trăm)./.”

Sau khi sức khỏe ổn định, bị hại có đơn đề nghị giám định bổ sung, ngày 22/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ phần trăm sức khỏe bị tổn hại đối với Phạm Ngọc T2.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 097/2022/ThT-GDPY ngày 04/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận:

“ 1- Dấu hiệu chính qua giám định:

a. Dấu hiệu giám định ngày 24/08/2022:

Sẹo (vết thương + vết mổ) vùng thái dương đỉnh trái.

b. Dấu hiệu giám định ngày 26/09/2022:

- Sẹo vết thương mu đốt 1 ngón II tay phải;

- Khuyết xương thái dương đỉnh trái; Tụ máu ngoài màng cứng và chảy máu dưới nhện (không còn hình ảnh trên chuẩn đoán hình ảnh); Dập não cũ thùy thái dương trái;

- Vết thay đổi sắc tố da lưng trái; Sẹo 1/3 giữa ngoài cánh tay trái: (Không xếp tỷ lệ do không có trong hồ sơ y tế).

2 - Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 54 % (Năm mươi tư phần trăm)./.

3 - Kết luận: Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc trực tiếp gây nên. ”

Quá trình điều tra xác định ngoài những thương tích của Phạm Ngọc T2 đã được giám định và xếp tỷ lệ thì còn 01 vết thay đổi sắc tố da lưng trái và 01 sẹo 1/3 giữa ngoài cánh tay trái không xếp tỷ lệ (Do không có trong hồ sơ y tế), ngày 22/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đề nghị Trung tâm giám định pháp y tỉnh Ninh Bình giám định bổ sung tỷ lệ phần trăm sức khỏe bị tổn hại của Phạm Ngọc T2 đối với 02 vết thương nêu trên.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/2022/Th T - GDPY ngày 01/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận:

“ 1 - Dấu hiệu chính qua giám định:

a. Dấu hiệu giám định ngày 24/08/2022:

Sẹo (vết thương + vết mổ) vùng thái dương đỉnh trái.

b. Dấu hiệu giám định ngày 26/09/2022:

Sẹo vết thương mu đốt 1 ngón II tay phải;

Khuyết xương thái dương đỉnh trái; Tụ máu ngoài màng cứng và chảy máu dưới nhện (không còn hình ảnh trên chuẩn đoán hình ảnh); Dập não cũ thùy thái dương trái.

c. Dấu hiệu giám định ngày 23/11/2022:

- Sẹo 1/3 giữa ngoài cánh tay trái.

- Vết thay đổi sắc tố da lưng trái . Không xếp tỷ lệ (Do không có trong hồ sơ y tế).

2 - Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 55 % (Năm mươi lăm phần trăm)./.

3 – Kết luận Cơ chế hình thành thương tích: Do vật sắc trực tiếp gây nên. ”

+ Kết quả giám định hung khí gây án:

Ngày 17/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã gửi con dao “mèo” là vật chứng của vụ án và mẫu máu của Phạm Ngọc T2 đi giám định. Kết quả:

- Tại bản kết luận giám định số 838/KL-KTHS-SH ngày 29/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“ - *Nhóm máu của Phạm Ngọc T2 là nhóm máu B.*

- *Không tìm thấy dấu vết máu trên con dao gửi giám định.”*

- Tại bản kết luận giám định số 828/KL-KTHS-SĐ ngày 25/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“ 1. *Con dao gửi giám định là vũ khí, thuộc loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí thô sơ.*

2. *Con dao trên có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất khi sử dụng để đâm, chặt, chém.”*

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm sức khỏe bị tổn hại đối với anh Ngô Văn T1. Tuy nhiên, anh Ngô Văn T1 có đơn xin từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Văn H2.

*** Xử lý vật chứng:**

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đưa ra quyết định chuyển vật chứng đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình để xử lý theo quy định của pháp luật, bao gồm:

+ 01 (một) dao làm bằng kim loại, loại dao mèo, có mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại màu xám vàng, bản rộng lưỡi dao (ở vị trí to nhất) 6,5 cm, lưỡi dao dài 37,5 cm, cán dao bằng gỗ màu vàng nâu dài 18 cm, bên ngoài cán dao được bọc kim loại màu vàng, phần lưỡi dao có vết bị mẻ, cách mũi dao 8 cm;

+ 01 (một) túi dạng hình ống bằng da màu nâu, dài 37,5 cm, đường kính đáy túi là 9 cm, có khóa kéo màu đen, trên thân túi có một vết rách.

+ 01 (một) gậy bóng chày bằng kim loại dài 70 cm, đường kính lớn nhất 5 cm, trên thân có dán giấy dòng chữ “BAT”.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình điều tra, gia đình các bị cáo Trần Văn H2, Trần Văn H1 đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình anh Phạm Ngọc T2 48.000.000 đồng, trong đó gia đình Trần Văn H1 bồi thường 24.000.000 đồng, gia đình Trần Văn H2 bồi thường 24.000.000 đồng. Ông Cao Hoàng Đ (người đại diện hợp pháp của anh Phạm Ngọc T2) không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, các bị can Trần Văn H2, Trần Văn H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, đã truy tố Trần Văn H1, Trần Văn H2 ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội “Giết người”, áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57 khoản 3; các điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 khoản 1 Bộ luật Hình sự .

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H1 từ 9 đến 11 năm tù, thời hạn chấp hành tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 30/8/2022 .

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57 khoản 3; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 khoản 1; Điều 91 Bộ luật Hình sự .

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H2 từ 7 đến 8 năm tù, thời hạn chấp hành tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 9/5/2023

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy những vật chứng, công cụ mà bị cáo đã dùng vào việc phạm tội: 01 dao làm bằng kim loại, loại dao mào; 01 túi dạng hình ống bằng da màu nâu, dài 37,5 cm; 01 gậy bóng chày bằng kim loại.

Bị cáo Trần Văn H1, Trần Văn H2 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H1 phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật của bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo H1; bị cáo phạm tội chưa đạt; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H1 đã khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã nhờ bố, mẹ bị cáo bồi thường; bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Hai Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H2 phát biểu nhất trí với tội danh và điều luật của bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo H2. bị cáo phạm tội chưa đạt; đã khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã nhờ bố, mẹ bị cáo bồi thường thiệt hại; bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người chưa thành niên khi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Người bảo vệ quyền, hợp pháp của bị hại nhất trí với tội danh và điều luật của bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa; đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo Trần Văn H1, Trần Văn H2 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn H1, Trần Văn H2 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo về tội “*Giết người*”. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, các Bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 19/08/2022, tại xóm 13, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình, xuất phát từ mâu

thuần trong việc điều khiển xe mô tô net bô, lạng lách của Trần Văn H2 với anh Ngô Văn T1. Thấy nhóm anh T1 đông người nên H2 đã tìm rủ bạn là Trần Văn H1 cùng đi đánh trả thù. H1 đồng ý cầm theo 1 dao “mèo”, H2 mang theo 1 gậy bóng chày điều khiển xe chở H1 đi tìm nhóm anh T1, cả 2 cầm hung khí áp sát, H2 đuổi theo dùng gậy bóng chày vụt 2 phát vào người anh T1 cùng lúc H1 cầm dao bằng tay phải chém thẳng vào đầu anh Phạm Ngọc T2 theo hướng từ trên xuống gây vết thương thái dương đỉnh trái, anh T2 giơ tay đỡ thì bị H1 chém tiếp nhát thứ 2 gây vết thương cánh tay trái và ngón II bàn tay phải. Sau đó H1 chở H2 về và cùng cất giấu hung khí. Hậu quả anh T2 bị tổn thương do thương tích gây nên là 55% , anh T2 không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của Trần Văn H1 và Trần Văn H2.

Hành vi Trần Văn H2 mang theo 01 gậy bóng chày điều khiển xe mô tô chở Trần Văn H1 đi tìm nhóm anh T1, H2 đuổi theo dùng gậy bóng chày vụt vào người anh T1 còn H1 cầm dao chém thẳng vào đầu (vùng trọng yếu) và cánh tay trái, bàn tay phải của anh Phạm Ngọc T2 làm anh T2 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 55% là phạm tội “*Giết người*”(Chưa đạt), thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Điều 123. Tội Giết người.

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a).....

.....

n). *Có tính chất côn đồ.*

.....

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với các bị cáo Trần Văn H1 và Trần Văn H2 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt:

3.1. Đối với bị cáo Trần Văn H1 là đối tượng đã 03 lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe người khác”, bị cáo H1 không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại phạm tội. Hành vi phạm tội Giết người của Trần Văn H1 nêu trên là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện tính côn đồ, hung hãn, coi thường mạng sống của người khác, là loại tội phạm cần phải xử lý thật nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung. Khi áp dụng hình phạt, cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm n hệ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn H1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Ngọc T2 24.000.000 đồng, anh T2 đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo H1 được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người trực tiếp chém anh T2 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo H1 thật nghiêm

khắc tương xứng với hành vi của bị cáo, bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người sống có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

3.2. Đối với bị cáo Trần Văn H2 là thanh niên đang trong độ tuổi đi học, nhưng H2 không tu chí học hành mà thường xuyên tụ tập, chơi bời với các đối tượng có nhân thân xấu ngoài xã hội; dùng xe mô tô chở H1 mang theo dao đi đến gặp những người có mâu thuẫn và chỉ đuổi đánh anh T1 là người đã chửi H2, không trực tiếp gây thương tích cho bị hại. Hành vi của Trần Văn H2 đã đồng phạm với Trần Văn H1 về tội "Giết người" nhưng chỉ với vai trò thứ yếu. Quá trình điều tra, Trần Văn H2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo đã tác động với bố, mẹ bồi thường cho anh Phạm Ngọc T2 số tiền 24.000.000 đồng, anh T2 đã viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H2 được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra, thời điểm phạm tội của bị cáo Trần Văn H2 mới 17 tuổi 9 ngày. Do vậy cần áp dụng Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

3.3. Các bị cáo Trần Văn H1, Trần Văn H2 có nhiều tình tiết giảm nhẹ; phạm tội chưa đạt nên được áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm Dân sự: Các bị cáo Trần Văn H1, Trần Văn H2 đã tác động đến gia đình bồi thường tổng số tiền 48.000.000 đồng; đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy những vật chứng, công cụ mà bị cáo đã dùng vào việc phạm tội: 01 dao làm bằng kim loại, loại dao mèo; 01(một) túi dạng hình ống bằng da màu nâu, dài 37,5 cm; 01 gậy bóng chày bằng kim loại dài 70 cm.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn H1, Trần Văn H2 bị kết án có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn H1.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 17; Điều 57; Điều 91; Điều 101; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn H2.

Căn cứ vào Điều 106, khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn H1, Trần Văn H2 phạm tội “*Giết người*”(Chưa đạt).

Xử phạt bị cáo Trần Văn H1 11(mười một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 30/8/2022.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H2 07 (bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 9/5/2023.

2. Về xử vật chứng của vụ án :

Tịch thu tiêu hủy những vật chứng, công cụ mà bị cáo đã dùng vào việc phạm tội:

+ 01 (một) dao làm bằng kim loại, loại dao mèo, có mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại màu xám vàng, bản rộng lưỡi dao (ở vị trí to nhất) 6,5 cm, lưỡi dao dài 37,5 cm, cán dao bằng gỗ màu vàng nâu dài 18 cm, bên ngoài cán dao được bọc kim loại màu vàng, phần lưỡi dao có vết bị mẻ, cách mũi dao 8 cm;

+ 01(một) túi dạng hình ống bằng da màu nâu, dài 37,5 cm, đường kính đáy túi là 9 cm, có khóa kéo màu đen, trên thân túi có một vết rách.

+ 01 (một) gậy bóng chày bằng kim loại dài 70 cm, đường kính lớn nhất 5 cm, trên thân có dán giấy dòng chữ “BAT”.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí: Các bị cáo Trần Văn H1, Trần Văn H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (01 bản);
 - VKSND cấp cao (01 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (07 bản);
 - Cơ quan CS điều tra Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng PC10 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Trại tạm giam (01 bản);
 - Bị cáo (01 bản);
 - Luật sư (03 bản); Bị hại (02 bản);
 - Sở tư pháp (01 bản);
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (01 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Đức Hiệp**

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Hiệp

Nguyễn Ngọc Tuấn

Bùi Thị Thảo

Nguyễn Ngọc Quang

Lê Thị Thanh Hương

